TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG
Bản án số: 46/2025/HSST
Ngày: 24/06/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai
2. Ông Nguyễn Văn Mua

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Trí Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa***: Ông Dương Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 06 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HS, ngày 07 tháng 05 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 30/05/2025 đối với bị cáo: **Thái Anh K**, sinh ngày 03/08/1992, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Chổ ở: Số D, đường B, Phường B, Quận B, Thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; anh chị em ruột: 02 người (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ là bị cáo); có vợ là Phan Thị Thanh H, sinh năm 1995 và con là Thái Trọng N, sinh năm 2023; tiền sự: Không, tiền án: 01 lần, ngày 14/04/2016, bị Tòa án nhân dân Thị xã Ngã Bảy (Tòa án Thành phố N), tỉnh Hậu Giang xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị **Nguyễn Thị Hồng T1**, sinh năm 1995 (xin vắng)

Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/Chị **Thái Thị Thanh T2**, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu V, Phường T, Quận T, Thành phố Cần Thơ.

2/Ông **Nguyễn Thanh T3**, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ B, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

3/Anh **Nguyễn Khắc Thanh D**, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số B, Đường B, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút, ngày 10/12/2024, Thái Anh K đang ở nhà cậu ruột tên Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1974, ngụ ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang và K mượn xe mô tô biển số 59S1-637.14 của ông T3 đề về nhà ở thành phố Cần Thơ, khi qua cầu M được một đoạn thuộc huyện L, tỉnh Vĩnh Long thì K ghé vào quán cà phê cặp Quốc lộ A uống cà phê và nằm ngủ, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì K thức dậy và tiếp tục điều khiển xe về thành phố Cần Thơ, đi được khoảng 30 phút thì K ghé vào quán N1 thuộc ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long do chị Ngô Thị Hồng T4, sinh năm 1995 làm chủ và kêu 01 chai nước suối rồi năm võng để uống nước. Trong lúc uống nước thì K và chị T4 thoả thuận mua bán dâm với nhau với giá 300.000đ và cùng đi vào căn phòng bên hong của quán để thực hiện việc mua bán dâm. Khi thực hiện xong hành vi mua bán dâm thì K đi ra võng phía trước nằm nghỉ và tiếp tục uống nước. Lúc này, K thấy quán vắng người, chỉ có một mình chị T4 trông coi quán và chị T4 có cầm túi xách màu trắng nghĩ là có tài sản nên K nảy sinh ý định cướp tài sản của chị T4 để trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày thì K kêu chị T4 ra tính tiền nên chị T4 đi ra và có cầm theo túi xách màu trắng trên tay phải đến chổ của K để tính tiền thì K đi ra phía sau lưng chị T4 và K dùng tay phải đánh mạnh vào má bên phải chị T4 một cái rồi câu cổ kéo chị T4 vào nhà tắm phía sau quán đề tiếp tục đánh chị T4, lúc này chị T4 làm rơi túi xách ở bên ngoài cửa nhà tắm. Khi K kéo được chị T4 vào nhà tắm thì K dùng tay, chân để đánh, đá nhiều cái vào vùng mặt, vùng đầu, vùng tay và vùng chân của chị T4 làm chị T4 sợ không dám kháng cự và chị T4 nói "*Anh muốn lấy tài sản gì thì lấy đi chứ đừng*

đánh nữa" nên K lấy túi xách màu trắng của chị T4 trước cửa nhà tắm và mở túi xách ra lấy được số tiền là 1.600.000đ (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*) và 02 điện thoại di động (*gồm 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 13 ProMax màu vàng gold và 01 điện thoại di động hiệu Redmi Al màu xanh nước biển*). Sau khi lấy tài sản xong thì K ra xe mô tô rồi điều khiển xe chạy về thành phố Cần Thơ, K dùng tiền vừa cướp được mua 01 đôi dép và mua 01 bộ quần áo rồi điều khiển xe chạy về nhà cậu ruột Nguyễn Thanh T3 để ngủ. Đến sáng ngày 11/12/2024, K đi bán điện thoại di động hiệu IPHONE 13 Pro Max tại 01 cửa hàng điện thoại di động cặp quốc lộ A, hướng từ C về Mỹ Thuận (không nhớ rõ tên của tiệm) được số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*). Đến ngày 13/12/2024, K tiếp tục bản điện thoại di động hiệu Redmi A1 tại một cửa hàng điện thoại cập quốc lộ A hướng từ Tiền Giang lên thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ tên cửa tiệm) được 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*). K lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị cướp tài sản thì chị T4 đến Công an xã T trình báo sự việc.

Ngày 12/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 19/12/2024, Thái Anh K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long để đầu thú về hành vi "*Cướp tài sản*" của chị Ngô Thị Hồng T4.

Ngày 21/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Thái Anh K về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại kết quả định giá tài sản số 55/KL. ĐGTS ngày 31/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long kết luận: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 13 ProMax, mua mới tháng 8/2022 có giá trị bình quân thị trường là 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*); 01 điện thoại di động hiệu Redmi A1, mua mới tháng 9/2024 có giá trị bình quân thị trường là 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*). Tổng giá trị 02 điện thoại di động là 15.800.000đ (*Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng*).

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 60/KLTTCT-TTPY ngày 28/03/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh V kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể của Ngô Thị Hồng T4 là 04%.

Tại Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSTB ngày 05/05/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Thái Anh K về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tò*a: Sau khi kiểm tra đầy đủ các tài liệu, chứng cứ và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo Thái Anh K đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Thái Anh K đã phạm tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản thân bị cáo có tiền án, nhưng lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục bồi thường cho bị hại, bị cáo ra đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thái Anh K mức án từ 03 năm, 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Đã khắc phục bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho chị T4 01 túi xách màu trắng, không nhãn hiệu, có dây đeo đã qua sử dụng; trả lại cho ông T3 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Nouvo màu đỏ đen biển số 59S1-637.14 đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dày tay, không nhãn hiệu, sọc ca rô màu trắng đen xám, cúc áo màu đen đã qua sử dụng và 01 đôi dép (02 chiếc dép) loại quay kẹp màu đen trên quay dép có chữ BITI'S màu trắng đã qua sử dụng; sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ của bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007406, ngày 19/05/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Anh K đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để sớm trở về gia đình lo cho vợ con và làm lại người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Thái Thị Thanh T2 khai nhận bị cáo có tác động chị khắc phục hậu quả cho bị hại, chị đã khắc phục xong và bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại, không có ý kiến gì khác.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 10/04/2025 và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/06/2025, bị hại chị Ngô Thị Hồng T4 trình bày: Về trách nhiệm hình sự: Chị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/01/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Khắc Thanh D trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 59S1 – 637.14 do anh đứng tên đã bán cho cửa hàng xe đã đóng cửa vào năm 2017 có ra công chứng hợp đồng, làm thủ tục sang tên xe. Do xe đã bán nên yêu cầu làm theo quy định của pháp luật, anh không nhận lại xe.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/01/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thanh T3 trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 59S1 – 637.14 là của ông mua. Ngày 10/12/2024 K có sử dụng xe của ông để đi làm, đến khoảng 21 giờ thì chạy xe về nhà. Ông không biết bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi Cướp tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của

họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sựtiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng này.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ngoài ra vụ án còn phù hợp các biên bản hoạt động điều tra như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu hồi vật chứng, biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung của bị cáo nên có căn cứ kết luận: Vào lúc 17 giờ 20 phút, ngày 10/12/2024 tại ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Thái Anh K có hành vi dùng tay, chân đe dọa và đánh bị hại Ngô Thị Hồng T4 làm cho bị hại không dám chống cự để chiếm đoạt tài sản của bị hại gồm có: 02 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại hiệu Iphone 13 Promax màu vàng Gold và 01 điện thoại di động hiệu Redmi A1 màu xanh nước biển) có giá trị là 15.800.000đ và 1.600.000đ tiền mặt nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Thái Anh K đã phạm vào tội "*Cướp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1, Điều 168 của Bộ luật hình sự quy định: "*Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm*".

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sự sở hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để dùng vũ lực đánh bị hại chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự ở địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, bởi đây là địa bàn đông dân cư có tuyến quốc lộ đi qua. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. *Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017*: Sau khi thực hiện hành vi

phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, có khắc phục bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bản thân bị cáo cũng thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải. Do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[5]. *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017*: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên trong lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6]. *Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:* "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, sau khi xem xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. *Về trách nhiệm dân*: Bị cáo đã khắc phục bồi thường cho bị hại xong, bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền do chị T2 khắc phục thay cho bị cáo, chị T2 không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại nên không đặt ra giải quyết.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: Trả lại cho chị T4 01 túi xách màu trắng, không nhãn hiệu, có dây đeo đã qua sử dụng do đây là tài sản của bị hại; trả lại cho ông T3 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Nouvo màu đỏ đen biển số 59S1-637.14 đã qua sử dụng do đây là tài sản của ông T3 không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội; tịch thu 01 áo sơ mi dày tay, không nhãn hiệu, sọc ca rô màu trắng đen xám, cúc áo màu đen đã qua sử dụng và 01 đôi dép (02 chiếc dép) loại quay kẹp màu đen trên quay dép có chữ BITI'S màu trắng đã qua sử dụng, do không còn giá trị sử dụng và bị cáo không nhận lại để tiêu hủy; tịch thu số tiền 300.000đ do bị cáo dùng vào việc phạm tội để sung quỹ nhà nước.

[8]. *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Đối với hành vi đánh bị hại gây thương tích chỉ có 4%, trong quá trình điều tra bị hại có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường về trách

nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường xong nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh V không điều tra xử lý là có căn cứ.

[10]. Đối với ông Nguyễn Thanh T3 là cậu ruột bị cáo, không biết bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên không điều tra xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thái Anh K phạm tội "*Cướp tài sản*".

[1]. Căn cứ khoản 1, 6 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; 38, 50; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thái Anh K 03 (Ba) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ 19/12/2024.

Tuyên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

Tuyên trả lại cho bị hại chị Ngô Thị Hồng T4 01 túi xách màu trắng, không nhãn hiệu, có dây đeo đã qua sử dụng;

T5 trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thanh T3 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Nouvo màu đỏ đen biển số 59S1-637.14 đã qua sử dụng;

Tuyên tịch thu của bị cáo Thái Anh K 01 áo sơ mi dày tay, không nhãn hiệu, sọc ca rô màu trắng đen xám, cúc áo màu đen đã qua sử dụng và 01 đôi dép (02 chiếc dép) loại quay kẹp màu đen trên quay dép có chữ BITI'S màu trắng đã qua sử dụng để tiêu hủy;

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ của bị cáo Thái Anh K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007406, ngày 19/05/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/05/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long*).

[3]. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án: Tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long*;
- *VKSND tỉnh Vĩnh Long;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;*
- *Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;*
- *Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND huyện Tam Bình;*
- *Chi cục THADS huyện Tam Bình*;
- *UBND xã Long An, huyện Long Hồ (UBND xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long)*
- *UBND Phường Bình Thủy, Quận Bình Thủy (UBND Phường Bình Thuỷ, Thành phố Cần Thơ)*
- *Bị cáo*;
- *Người tham gia tố tụng khác*;
- *Lưu hồ sơ vụ án*./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bảo